

NỘI DUNG ÔN TẬP

Tuần 1 và 2 - Môn: Tin 9

(Thời gian: từ ngày 6/9/2021 đến 18/9/2021)

I.Mục tiêu:

* Kiến thức: Hs ôn lại các nội dung đã học ở lớp 9:

- Chương trình máy tính và dữ liệu
- Cách sử dụng biến trong chương trình.
- Câu lệnh điều kiện
- Câu lệnh lặp
- Làm việc với dãy số

*Kĩ năng: Hs nhận biết và vận dụng được cách sử dụng biến và cú pháp các câu lệnh trong chương trình.

*Thái độ : Sẵn sàng ôn tập và tiếp thu kiến thức một cách nghiêm túc. Thực hiện tốt các yêu cầu học tập của Gv.

II.Chuẩn bị:

-Gv: Phương pháp học Tin 9, nội dung ôn tập, thiết bị dạy học trực tuyến

-Hs: Kiến thức đã học, vở ghi bài, thước thẳng, êke.

III.Phương pháp học bộ môn Toán 9:

1. Lý thuyết:

- Học sinh cần ghi nhớ một số điểm chính trọng tâm của mỗi bài học
- Làm câu hỏi và bài tập ở mỗi bài học để củng cố ôn luyện lại các kiến thức, kỹ năng của bài học lý thuyết
- Sử dụng phương pháp học tích cực như vấn đáp, giải quyết vấn đề, phương pháp trực quan kết hợp với máy tính
- Đọc các bài đọc thêm trong SGK để có thêm một số thông tin bổ ích.

2. Thực hành:

- Học sinh cần tìm hiểu trước nội dung của bài thực hành
- Chú ý các thao tác mẫu của giáo viên, sau đó học sinh có ý thức tự giác thực hành bài học
- Có thái độ nghiêm túc khi học và thực hành trên máy

- Rèn kỹ năng thực hành thành thạo qua mỗi bài học
- Đọc thêm sách và học hỏi bạn

IV. Ôn tập:

A/ PHẦN TRẮC NGHIỆM

Học sinh khoanh tròn câu trả lời đúng nhất (A, B, C hoặc D).

Câu 1: Chương trình máy tính được theo các bước:

- A. Viết chương trình bằng ngôn ngữ lập trình
- B. Dịch chương trình thành ngôn ngữ máy
- C. Viết chương trình bằng ngôn ngữ lập trình rồi dịch chương trình thành ngôn ngữ máy
- D. Viết chương trình trên giấy rồi gõ vào máy tính

Câu 2: Tại sao cần viết chương trình?

- A. Viết chương trình giúp con người
- B. Điều khiển máy tính
- C. Một cách đơn giản và hiệu quả hơn
- D. Cả A, B và C

Câu 3: Con người chỉ dẫn cho máy tính thực hiện công việc như thế nào?

- A. Thông qua một từ khóa
- B. Thông qua các tên
- C. Thông qua các lệnh
- D. Thông qua một hằng

Câu 4: Viết chương trình là:

- A. Hướng dẫn máy tính
- B. Thực hiện các công việc
- C. Hay giải một bài toán cụ thể

D. Cả A, B và C

Câu 5: Theo em hiểu viết chương trình là :

- A. Tạo ra các câu lệnh được sắp xếp theo một trình tự nào đó
- B. Viết ra một đoạn văn bản được sắp xếp theo chương trình
- C. Viết ra các câu lệnh mà em đã được học
- D. Tạo ra các câu lệnh để điều khiển Robot

Câu 6: Ngôn ngữ lập trình là:

- A. Ngôn ngữ dùng để viết một chương trình máy tính
- B. Ngôn ngữ dùng để viết các chương trình máy tính
- C. Các dãy bit (dãy các số chỉ gồm 0 và 1)
- D. Chương trình dịch

Câu 7: Môi trường lập trình gồm:

- A. Chương trình soạn thảo
- B. Chương trình dịch
- C. Các công cụ trợ giúp tìm kiếm, sửa lỗi...
- D. Cả A, B và C

Câu 8: Ngôn ngữ được sử dụng để viết chương trình là:

- A. Ngôn ngữ lập trình
- B. Ngôn ngữ máy
- C. Ngôn ngữ tự nhiên
- D. Ngôn ngữ tiếng Việt

Câu 9: Chương trình dịch dùng để:

- A. Dịch từ ngôn ngữ lập trình sang ngôn ngữ máy
- B. Dịch từ ngôn ngữ lập trình sang ngôn ngữ tự nhiên

- C. Dịch từ ngôn ngữ máy sang ngôn ngữ lập trình
- D. Dịch từ ngôn ngữ máy sang ngôn ngữ tự nhiên

Câu 10: Ngôn ngữ lập máy là:

- A. Ngôn ngữ dùng để viết một chương trình máy tính
- B. Ngôn ngữ dùng để viết các chương trình máy tính
- C. Các câu lệnh được tạo ra từ hai số 1 và 0
- D. Chương trình dịch

Câu 11: Từ khóa dùng để khai báo là:

- A. Program, Uses
- B. Program, Begin, End
- C. Progame, Use
- D. Begin, End

Câu 12: Trong ngôn ngữ lập trình, từ khóa và tên:

- A. Có ý nghĩa như nhau
- B. Người lập trình phải tuân theo qui tắc của ngôn ngữ lập trình đó
- C. Có thể trùng nhau
- D. Các câu trên đều đúng

Câu 13: Để dễ sử dụng, em nên đặt tên chương trình :

- A. Ngắn gọn
- B. Dễ hiểu
- C. Dễ nhớ
- D. A, B và C

Câu 14: Cấu trúc chung của mọi chương trình gồm mấy phần?

- A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 15:Phần khai báo gồm các câu lệnh dùng để :

A. Khai báo tên chương trình

B. Khai báo các thư viện

C. Khai báo tên chương trình và khai báo các thư viện

D. Khai báo từ khóa

Câu 16:Để chạy chương trình em nhấn tổ hợp phím:

A. Alt+F9

B. Ctrl+F9

C. Shift+F9

D. Alt+F2

Câu 17:Tên chương trình do ai đặt?

A. Học sinh

B. Sinh viên

C. Người lập trình

D. A và B

Câu 18:Cách đặt tên nào sau đây không đúng ?

A. Tugiac

B. CHUNHAT

C. End

D. a_b_c

Câu 19:Câu lệnh `Writeln('y= ', 15 div 4 +5);` sẽ in ra kết quả:

- A. 8
- B. $y=8$
- C. $y=3$
- D. 20

Câu 20: Trong Pascal khai báo nào sau đây là đúng?

- A. var tb: real;
- B. 4hs: integer;
- C. Const x: real;
- D. Var r =30;

Câu 21: Trong các cách khai báo biến mảng dưới đây, cách khai báo nào là đúng:

- A. Var A : array(1..100) of real;
- B. Var A : array[1..100] of real;
- C. Var A := array[1..100] of real;
- D. Var A = array[1..100] of real;

Câu 22: Trong Pascal, câu lệnh nào sau đây được viết đúng?

- A. for i := 10 to 1 do writeln('A');
- B. for i := 1.5 to 5.5 do writeln('A');
- C. for i := 1 to 100 do writeln('A');
- D. for i := 1 to 10; do writeln('A');

Câu 23: Trong câu lệnh lặp: for n:= 1 to 10 do begin ... end;

Câu lệnh ghép được thực hiện bao nhiêu lần?

- A. 10 lần; B. 5 lần; C. Không lần nào; D. 1 lần.

Câu 24: Phát biểu nào sau đây có thể lấy làm biểu thức điều kiện trong cấu trúc rẽ nhánh ?

- A. $A := B$
- B. $A > B$
- C. $N \bmod 100$
- D. “A nhỏ hơn B”

Câu 25: Câu lệnh điều kiện dạng đầy đủ là:

- A. If < Điều kiện > then < Câu lệnh 1 >; Else < Câu lệnh 2 >;
- B. If < Điều kiện > then < Câu lệnh >;
- C. If < Điều kiện > then < Câu lệnh 1 >, < Câu lệnh 2 >;
- D. If < Điều kiện > then < Câu lệnh 1 > Else < Câu lệnh 2 >;

Câu 26: Ta có 2 lệnh sau:

$x := 8;$

If $x > 5$ then $x := x + 1;$

Giá trị của x là bao nhiêu?

- A. 5
- B. 9
- C. 8
- D. 6

Câu 27: Các câu lệnh Pascal nào sau đây được viết đúng:

- A. If $x := 5$ then $a = b;$
- B. If $x > 4;$ then $a := b;$
- C. If $x > 4$ then $a := b$ else $m := n;$
- D. If $x > 4$ then $a := b;$ else $m := n;$

Câu 28:

IF $a > 8$ THEN $b := 3$ ELSE $b := 5;$

Khi a nhận giá trị là 0 thì b nhận giá trị nào?

- A. 0
- B. 5
- C. 8
- D. 3

Câu 29: Chọn câu lệnh Pascal hợp lệ trong các câu sau:

- A. If $x := a + b$ then $x := x + 1$;
- B. If $a > b$ then $\max = a$;
- C. If $a > b$ then $\max := a$ else $\max := b$;
- D. If $5 := 6$ then $x := 100$;

Câu 30: Hoạt động nào sau đây lặp với số lần lặp biết trước?

- A. Giặt tới khi sạch
- B. Học bài cho tới khi thuộc bài
- C. Gọi điện tới khi có người nghe máy
- D. Ngày đánh răng 2 lần

Câu 31: Chọn cú pháp câu lệnh lặp là:

- A. for < biến đếm > := < giá trị đầu > to < giá trị cuối > do < câu lệnh >;
- B. for < biến đếm > := < giá trị cuối > to < giá trị đầu > do < câu lệnh >;
- C. for < biến đếm > = < giá trị đầu > to < giá trị cuối >; do < câu lệnh >;
- D. for < biến đếm > = < giá trị đầu > to < giá trị cuối > do < câu lệnh >;

Câu 32: Câu lệnh For..to..do kết thúc :

- A. Khi biến đếm nhỏ hơn giá trị cuối
- B. Khi biến đếm lớn hơn giá trị cuối
- C. Khi biến đếm nhỏ hơn giá trị đầu

D. Khi biến đếm lớn hơn giá trị đầu

Câu 33: Cho các câu lệnh sau hãy chỉ ra câu lệnh đúng :

A. for i:=1 to 10; do x:=x+1;

B. for i:=1 to 10 do x:=x+1;

C. for i:=10 to 1 do x:=x+1;

D. for i =10 to 1 do x:=x+1;

Câu 34: Với ngôn ngữ lập trình Pascal câu lệnh lặp for i:=1 to 10 do x:=x+1; thì biến đếm i phải được khai báo là kiểu dữ liệu nào?

A. Integer

B. Real

C. String

D. Tất cả các kiểu trên đều được

Câu 35: Trong lệnh lặp For – do:

A. Giá trị đầu phải nhỏ hơn giá trị cuối

B. Giá trị đầu phải nhỏ hơn hoặc bằng giá trị cuối

C. Giá trị đầu phải lớn hơn giá trị cuối

D. Giá trị đầu phải bằng giá trị cuối

Câu 36: Vòng lặp While – do kết thúc khi nào

A. Khi một điều kiện cho trước được thỏa mãn

B. Khi đủ số vòng lặp

C. Khi tìm được Output

D. Tất cả các phương án

Câu 37: Việc đầu tiên mà câu lệnh While ... do cần thực hiện là gì?

A. Thực hiện < câu lệnh > sau từ khóa Do

B. Kiểm tra giá trị của < điều kiện >

C. Thực hiện câu lệnh sau từ khóa Then

D. Kiểm tra < câu lệnh >

Câu 38:Hoạt động nào sau đây lặp với số lần lặp chưa biết trước?

A. Ngày tắm hai lần

B. Học bài cho tới khi thuộc bài

C. Mỗi tuần đi nhà sách một lần

D. Ngày đánh răng 2 lần

Câu 39:cú pháp lệnh lặp với số lần chưa biết trước:

A. While < điều kiện > to < câu lệnh >;

B. While < điều kiện > to < câu lệnh 1 > do < câu lệnh 2 >;

C. While < điều kiện > do ;< câu lệnh >;

D. While < điều kiện > do < câu lệnh >;

Câu 40:Pascal sử dụng câu lệnh lặp nào sau đây để lặp với số lần chưa biết trước:

A. For...do

B. While...do

C. If..then

D. If...then...else

B. TỰ LUẬN

Câu 1: Viết cú pháp câu lệnh lặp với số lần chưa biết trước.

Câu 2: Viết cú pháp câu lệnh lặp với số lần biết trước

Câu 3: Viết chương trình tính chu vi và diện tích của hình chữ nhật có chiều dài hai cạnh là a, b (được nhập từ bàn phím).

Câu 4: Viết chương trình tính chu vi, diện tích hình vuông có cạnh a (được nhập từ bàn phím).

Câu 5: Viết chương trình cho phép tính trung bình cộng của bốn số.

***Gợi ý cách giải:**

Câu 3:

- Nhập hai cạnh vào hai biến a, b.
- Chu vi hình chữ nhật bằng $2*(a+b)$; Diện tích hình chữ nhật bằng $a*b$.

Câu 4:

- Nhập cạnh vào biến cạnh.
- Chu vi hình vuông bằng $4*cạnh$; Diện tích hình vuông bằng $cạnh*cạnh$.

Câu 5:

- Nhập bốn số vào bốn biến a, b, c, d
- Trung bình cộng của a, b, c, d bằng $(a + b + c + d)/4$.

V. Dặn dò:

+ Các em xem lại các dạng bài đã giải để củng cố kiến thức Tin 8.

+ Từ tuần 3 ngày 20/9/2021 các em sẽ bắt đầu học chương trình chính thức theo PPCT (tuần1)